| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **HUYỆN LƯƠNG TÀI** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| **TỈNH BẮC NINH** | |
| Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ | *Lương Tài, ngày 21 tháng 01 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2020/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2020, giữa:

*. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Cường T, sinh năm 2000

Nơi cư trú: A - B - Lương Tài – Bắc Ninh

*. Bị đơn: Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1989;

Nơi cư trú: A - B - Lương Tài – Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58;81;82;83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cường T và anh Hoàng Văn Đ

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cường T và anh Hoàng Văn Đ tự nguyện

thuận tình ly hôn.

- Về con chung : Giao cho anh Đ chăm sóc nuôi dưỡng con chung Hoàng Khánh N sinh ngày 26 tháng 12 năm 2017, chị T không có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị T có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản , công nợ, đất nông nghiệp, công sức đóng góp : Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị Cường T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng đư ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số AA/2017/0001586 ngày 09/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lương Tài, chị T được hoàn lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:*
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *UBND xã, phường ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

**LƯƠNG MINH PHƯƠNG**